TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25/**2018/KDTM-ST
Ngày: 24-4-2018
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Hiếu Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Dung;

2. Ông Trần Phú Nhuận.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thảo Sương – Thư ký Toà án nhân dân Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2018/TLST- KDTM ngày 04 tháng 01 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXX – ST ngày 13/3/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2018/QĐST - KDTM ngày 03/4/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Công ty CP Năng lượng V

Địa chỉ: Đường K, phường B, Quận H, Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Nhất Q, GUQ ngày 09/12/2017 (có mặt)

2. *Bị đơn*: Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại C.

(Vắng mặt lần 2 không có lý do)

Địa chỉ: Đường T, Phường M, Quận U, Tp. Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 12 năm 2017 và bản tự khai, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 17/10/2017 Công ty CP Năng lượng V (gọi tắt là Công ty V) có ký hợp đồng kinh tế số 171001-BH/2017/NV-DC ngày 17/10/2017 với Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại C (gọi tắt là Công ty C) về việc mua bán hàng hóa thép mạ kẽm Z10/G350 2.4 mm x 361 mm x cuộn. Theo hợp đồng, ngày 24 và 25/10/2017 Công ty V đã giao hàng đến kho Công ty C.

Tổng khối lượng hàng thực tế: 85,412 kg

Giá trị hàng hóa đã xuất hóa đơn: 1.559.623.120 đồng

Phí vận chuyển: 13.665.920 đồng

Tổng cộng: 1.573.289.040 đồng

Theo hợp đồng, Công ty C sẽ thanh toán toàn bộ giá trị hàng hóa trước khi nhận hàng. Tuy nhiên, đến nay Công ty C mới thanh toán 965.630.000 đồng vào ngày 19 và

23/10/2017. Số tiền chưa thanh toán là 607.659.040 đồng.

Công ty V đã nhiều lần liên lạc qua điện thoại và gửi công văn yêu cầu trả tiền nhưng không nhận được phản hồi nào từ phía Công ty C.

Theo Điều 5 của Hợp đồng, tiền phạt thanh toán chậm là 0,3% giá trị cần thanh toán cho mỗi ngày trễ hạn. Tuy nhiên, Công ty V chỉ tính 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm là 47.519.449 đồng. Ngoài ra Công ty V còn yêu cầu tiền lãi do chậm thanh toán tạm tính từ ngày 25/10/2017 đến ngày 11/12/2017 (9,75%/năm) là: 7.457.461 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, Công ty V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, rút một phần tiền lãi yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc Công ty C trả cho Công ty V số tiền còn nợ của hợp đồng kinh tế số 171001-BH/2017/NV-DC ngày 17/10/2017 là 593.993.120 đồng; phí vận chuyển: 13.665.920 đồng; tiền phạt vi phạm hợp đồng: 47.519.449 đồng, tiền lãi chậm trả tính đến ngày xét xử theo lãi suất 7%/năm: 20.504.967 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại C nhưng bị đơn không nộp văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án lần nào. Tòa án cũng đã tiến hành ba phiên hòa giải nhưng không hòa giải được. Tại phiên tòa hôm nay, dù đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tống đạt xét xử lần 2 hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

Xét thấy việc nguyên đơn Công ty CP Năng lượng V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại C phải trả số tiền còn thiếu của hợp đồng kinh tế số 171001-BH/2017/NV-DC ngày 17/10/2017, đây là vụ án kinh doanh thương mại: "Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa". Mặt khác, bị đơn có trụ sở tại Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh nên theo khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, rút một phần yêu cầu đối với tiền lãi. Đề nghị Tòa án buộc Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại C trả cho Công ty CP Năng lượng V số tiền 607.659.040 đồng gồm tiền hàng còn nợ và chi phí vận chuyển; tiền phạt vi phạm hợp đồng: 47.519.449 đồng, tiền lãi chậm trả tính đến ngày xét xử: 20.504.967 đồng. Tổng cộng 675.683.456 đồng.

Xét yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về số tiền gốc:

Công ty V và Công ty C có ký hợp đồng mua bán hàng hóa là thép mạ kẽm Z10/G350 2.4 mm x 361 mm x cuộn, căn cứ vào nội dung của các hợp đồng thể hiện: Tại hợp đồng kinh tế số 171001-BH/2017/NV-DC ngày 17/10/2017 có nội dung hàng hóa là thép mạ kẽm, tổng khối lượng là 85.000 kg, đơn giá 16.600 đồng/m2. Ngoài ra, hợp đồng còn quy định thời gian giao nhận hàng, phương thức thanh toán, chi phí vận chuyển và phạt vi phạm hợp đồng. Mặc dù tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt không có sự xác nhận nhưng việc giao nhận hàng hóa giữa hai bên được thể hiện qua bảng tổng hợp khối lượng quyết toán hợp đồng đã được hai bên xác nhận ngày 26/10/2017, hóa đơn giá trị gia tăng, phiếu giao hàng, do đó có cơ sở xác định Công ty C đã nhận hàng với số lượng hàng như nguyên đơn trình bày.

Căn cứ khoản 1 Điều 50 Luật Thương mại thì bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền hàng theo thỏa thuận. Theo thỏa thuận của hợp đồng thì bên mua có trách nhiệm thanh toán 30% giá trị tiền ngay sau khi ký xác nhận đơn hàng, 70% còn lại ngay trước khi bốc hàng lên xe. Như vậy, Công ty C đã nhận hàng nhưng không thanh toán tiền hàng là vi phạm thỏa thuận do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty C thanh toán cho Công ty V số tiền 607.659.040 đồng.

Về tiền phạt vi phạm hợp đồng và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ:

Đối với tiền phạt vi phạm hợp đồng: Qua xem xét, Hội đồng xét xử thấy rằng Công ty CP Năng lượng V đã tự điều chỉnh mức phạt vi phạm thành 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm là phù hợp theo quy định tại Điều 301 Luật Thương mại nên có cơ sở để chấp nhận.

Về tiền lãi: Qua xác minh lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh tóan của các Ngân hàng cung cấp, thấy rằng mức lãi: 8,625%/năm là phù hợp với quy định tại Điều 306 Luật Thương mại. Tuy nhiên tại phiên tòa, nguyên đơn chỉ yêu cầu tính lãi với lãi suất 7%/năm là có lợi cho bị đơn nên chấp nhận với đề nghị của nguyên đơn. Như vậy, tiền lãi được tính từ ngày giao hàng 25/10/2017 đến ngày xét xử 24/4/2018 như sau:

593.993.120 đồng x 180 ngày/365 x 7%/năm = 20.504.967 đồng.

Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại C phải chịu toàn bộ án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là: 675.683.456 đồng. Cụ thể bị đơn phải chịu án phí là: 31.027.338 đồng. Hoàn trả lại cho Công ty CP Năng lượng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 15.828.242 (mười lăm triệu tám trăm hai mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi hai) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 24; Điều 50, 55; Điều 301; Điều 306 Luật Thương mại;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử:

Buộc Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại C trả cho Công ty CP Năng lượng V số tiền còn nợ của Hợp đồng kinh tế số 171001-BH/2017/NV-DC ngày 17/10/2017: nợ gốc là 593.993.120 đồng; phí vận chuyển: 13.665.920 đồng, tiền phạt

vi phạm: 47.519.449 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 24/4/2018 là 20.504.967 đồng. Tổng cộng: 675.683.456 (sáu trăm bảy mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi sáu) đồng.

Kể từ ngày Công ty CP Năng lượng V có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại C chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty C còn phải chịu khoản tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí: Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại C phải chịu án phí sơ thẩm là: 31.027.338 (ba mươi mốt triệu, không trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm ba mươi tám) đồng. Hoàn trả lại cho Công ty CP Năng lượng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 15.828.242 (mười lăm triệu tám trăm hai mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi hai) đồng theo biên lai thu số 0040220 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 10;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Hiếu Hạnh